TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 305/2018/QĐST - HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 357/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị: Trần Thị H – Sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: khối T H I, phường L M, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh: Hà Phi N – Sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: khối T H I, phường L M, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị H và anh Hà Phi N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng thống nhất có 01 con chung: Hà Minh G, sinh ngày: 08/6/2015.

Nay ly hôn vợ chồng thống nhất giao con chung: Hà Minh G, sinh ngày: 08/6/2015 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Hà Phi N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H mỗi tháng 1.500.000 (một

triệu năm trăm nghìn) đồng kể từ tháng 6/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Vinh theo biên lai số 0002370 ngày 27/4/2018.

Kể từ ngày chị Trần Thị H làm đơn yêu cầu khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu anh Hà Phi N không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường L M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Sáng